

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THEO PHƯƠNG PHÁP “ĐẠT”, “KHÔNG ĐẠT”

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình (Các loại vật liệu chủ yếu) theo yêu cầu tại Khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT	- Có bảng kê đầy đủ đúng theo yêu cầu tại Khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT. - Có Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính sử dụng cho công trình đang xét kèm theo Giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp và các tài liệu theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT (<i>Tài liệu chứng minh là bản gốc hoặc bản phô tô chứng thực của cơ quan thẩm quyền</i>).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phù hợp yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
2.2. Chuẩn bị về kho bãi tập kết thiết bị xe máy, lán trại...	Có đề xuất về vị trí bố trí bãi tập kết vật tư, xe máy, lán trại phục vụ cho công trình phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công của nhà thầu và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế của công trình và quy định của pháp luật liên quan.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3. Giải pháp thi công tất cả các hạng mục, công việc theo thiết kế	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng; phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	Không đạt
2.4 Giải pháp nghiệm thu, hoàn trả mặt bằng, bàn giao công trình.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng; phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là	Không đạt

	không đạt.	
--	------------	--

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1 Sơ đồ bộ máy chỉ đạo và thuyết minh hệ thống điều hành thi công và bố trí nhân lực tại công trường.	- Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, thể hiện rõ: + Trách nhiệm, quyền hạn các vị trí chỉ huy trưởng công trình, cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công của từng hạng mục, ... + Mối liên hệ giữa trụ sở chính và việc quản lý ngoài hiện trường.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức thi công tất cả các hạng mục, công việc theo thiết kế	Có đề xuất phương án tổ chức thi công, thiết bị, công nghệ thi công các phần công việc phù hợp với tiến độ từng hạng mục, công việc đảm bảo tiến độ, chất lượng từng tuyến và toàn bộ công trình theo trình tự và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT và quy định hiện hành, phù hợp với máy móc thiết bị mà nhà thầu kê khai trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
	Không có phương án hoặc có phương án nhưng không bảo đảm tiến độ, chất lượng phù hợp với trình tự, yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT, không phù hợp với máy móc thiết bị mà nhà thầu kê khai trong hồ sơ dự thầu	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công hoàn thành toàn bộ công trình	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá yêu cầu của E-HSMT	Không đạt

4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công tổng thể và chi tiết, cụ thể cho từng hạng mục công việc	Có Biểu tiến độ thi công tổng thể và chi tiết, cụ thể cho từng hạng mục công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không đáp ứng với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
4.4 Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	- Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục. - Đề xuất phương án điều chỉnh biểu tiến độ trong trường hợp tiến độ thi công xây dựng ở một số giai đoạn, hạng mục bị kéo dài dẫn đến ảnh hưởng đến thời gian thực hiện công trình phù hợp với công trình đang xét.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng	Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình. Có thuyết minh cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý	Đạt

công trình	chất lượng công trình.	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công việc theo hồ sơ thiết kế	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT. Có tài liệu chứng minh: Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được Bộ Xây dựng Việt Nam cấp mã số và giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động. (Tài liệu chứng minh: Sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị đủ điều kiện hoạt động nêu trên) (Tài liệu chứng minh là bản gốc hoặc bản phô tô chứng thực của cơ quan thẩm quyền).	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT. - Không có tài liệu chứng minh: Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được Bộ Xây dựng Việt Nam cấp mã số và giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động. (Tài liệu chứng minh: Sở hữu nhà thầu hoặc nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị đủ điều kiện hoạt động nêu trên) (Tài liệu chứng minh là bản	Không đạt

	gốc hoặc bản phô tô chứng thực của cơ quan thẩm quyền).	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
6.1.1. Thuyết minh biện pháp an toàn lao động trong thi công công trình xây dựng	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
6.1.2. Thuyết minh các biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động.	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Thuyết minh không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
6.2.1. Các Quy định, quy phạm tiêu chuẩn Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ	Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành phù hợp với gói thầu.	Đạt
	Không nêu hoặc có nêu nhưng không hợp lý hoặc không tuân thủ các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành	Không đạt
6.2.3. Thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong thi công công trình xây dựng	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		

6.3.1 Thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong thi công công trình xây dựng	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT. - Có văn bản cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3.2 Phương án xử lý chất thải công trình	Có đề xuất phương án xử lý từng loại chất thải và ô nhiễm tiếng ồn trong quá trình thi công xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật liên quan trong phạm vi thi công đối với công trình đang xét, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3.3 Đề xuất về đổ thải đối với chất thải rắn trong thi công xây dựng	Có đề xuất về việc đổ thải đúng quy định trong phạm vi thi công đối với công trình đang xét hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
7.1.1. Thời gian bảo hành công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành, bảo trì lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
7.2.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc	- Nhà thầu không vi phạm các nội dung: Không đối chiếu tài liệu, không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng	Đạt

thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ năm 2023 trở lại đây (<i>Nhà thầu lập bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận và bị xử lý theo quy định</i>)	không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó. Nhà thầu không có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu	
	- Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung nêu trên. Nhà thầu có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu hoặc không có cam kết hợp lệ.	Không đạt
7.2.2. Cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu, gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện.	Có văn bản cam kết và đề xuất phương án bồi thường	Đạt
	Không có văn bản cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường	Không đạt
7.2.3. Nhà thầu không vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ...) trong đấu thầu	- Nhà thầu không vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt, không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. Nhà thầu phải có văn bản cam kết nội dung này.	Đạt
	- Nhà thầu vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc Hoặc Nhà thầu không có văn bản cam kết nội dung này.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn phần xây lắp 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.